

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/DS-ST
Ngày 09 – 4 – 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Phi Hùng; Ông Sơn Mút

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2023/TLST-DS, Ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-DS, ngày 11 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên Tòa số 49/2024/QĐST-DS, ngày 25/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ng**** V** Ngô, sinh năm 1954 - vắng mặt

Địa chỉ: ấp MH1, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện uỷ quyền: P*** D**** Thuý, sinh năm 1980 - có mặt

Địa chỉ: t1 k4, p TP, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. (theo văn bản uỷ quyền ngày 20/3/2023)

- Bị đơn: L* V** Danh, sinh năm 1983 - vắng mặt

Địa chỉ: ấp MP2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đơn khởi kiện ngày 20 tháng 3 năm 2023 của ông Ng** V** Ngô, đại diện có chị P*** D**** Thuý trình bày:**

Vào ngày 28 tháng 9 năm 2022, ông Ng**** V** Ngô có cho anh L* V** Danh, sinh năm 1983 thuộc ấp MP2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, vay 12.000.000đồng có làm biên nhận ngày 28/9/2022. Sau khi vay, anh L* V** Danh chưa trả vốn. Do đó, ông Ng**** V** Ngô yêu cầu anh L* V** Danh trả số

12.000.000đồng và yêu cầu tính từ ngày 28/9/2022 đến ngày 09/4/2024 làm tròn 18 tháng x 12.000.000đ x 0.83% = 1.793.000đồng. Bị đơn L* V** Danh vắng mặt tại phiên Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Bị đơn L* V** Danh được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên Tòa, người đại diện cho nguyên đơn yêu cầu anh L* V** Danh trả số tiền 12.000.000đồng và tính lãi đến ngày 09/4/2024 bằng số tiền 1.793.000đồng, lãi suất 0.83%/tháng.

Về chứng cứ đề yêu cầu: Biên nhận nợ ngày 28/9/2022, bản chính, có chữ ký của Ng***** V** Ngô và L* V** Danh.

[4] Xét về lãi suất: Theo biên nhận ngày 28/9/2022 không có thỏa thuận về lãi suất, người đại diện cho nguyên đơn thừa nhận không có thỏa thuận về phần lãi suất. Theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, mức lãi suất là 0.83%/tháng. Yêu cầu tính lãi từ ngày 28/9/2022 đến ngày 09/4/2024 với mức lãi suất 0.83%/tháng là có căn cứ chấp nhận.

Buộc L* V** Danh có nghĩa vụ trả Ng***** V** Ngô tổng số tiền tính đến ngày 09/4/2024 là 13.793.000đồng (lãi 1.793.000đ, tiền vay 12.000.000đ).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc L* V** Danh nộp số tiền: 689.000đồng. Ng***** V** Ngô không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463; 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 93; Điều 147;

khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 26; 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ng***** V** Ngộ đối với L* V** Danh. Buộc L* V** Danh có nghĩa vụ trả Ng***** V** Ngộ tổng số tiền là 13.793.000đồng (mười ba triệu, bảy trăm chín mươi ba ngàn đồng). Trong đó lãi tính đến ngày 09/4/2024 là 1.793.000đ, tiền vay 12.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc L* V** Danh nộp số tiền: 689.000đồng (sáu trăm tám mươi chín ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Ng***** V** Ngộ không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyền kháng cáo:

Án xử công khai các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND TXBM;
- Chi cục THADS TXBM;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh Thiết